

đã tăng lên tới 84,8%. Nghĩa là tại Nhật Bản cứ 10 chiếc xe hơi được bán ra thì có đến trên

8 chiếc là xe hạng nhẹ hoặc xe hơi cỡ nhỏ.

### Thị phần xe hơi cỡ nhỏ tại một số thị trường lớn (%)

(Bao gồm cả xe hơi hạng nhẹ)

	2003	2004	2005	2006
Mỹ	10,9	11,0	12,7	13,9
Tây Âu	35,3	34,6	33,6	35,4
Nhật Bản	81,8	81,6	82,2	84,8
Hàn Quốc	44,7	43,5	41,2	39,3

*Nguồn: Hiệp hội công nghiệp ô tô Hàn Quốc, Sở Nghiên cứu và Phát triển kinh doanh ô tô Nhật Bản*

Trong khi đó, tại thị trường Hàn Quốc, thị phần của xe hơi cỡ nhỏ năm 2000 từ 37,3% đã giảm xuống 33,4% vào năm ngoái. Đặc biệt, xe hơi hạng nhẹ (như Matiz...) thị phần năm 2000 từ 14,9% đã giảm xuống 5,9% vào năm ngoái.

Đặc biệt Giám đốc cơ quan Nghiên cứu và phát triển kinh doanh xe hơi Nhật Bản Yosida Nobuyosi còn phát biểu, các hãng xe của Mỹ như General Motors (GM), Ford và các hãng xe cao cấp khác của châu Âu cũng đã lên kế hoạch khai thác xu hướng nhu cầu tiêu dùng to lớn đối với xe hơi cỡ nhỏ này. Tại Mỹ, từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2006 trong số 18 loại xe hơi mới được tung ra thị

trường thì có tới 6 model thuộc về xe hơi cỡ nhỏ, điều này cho thấy thị trường Mỹ đã mở rộng đối với dòng xe nhỏ tại đây như thế nào.

Xu hướng nhu cầu tăng cao đối với xe hơi cỡ nhỏ trên thị trường thế giới nh hiện nay được giải thích không chỉ bởi nguyên nhân giá dầu thế giới tăng, mà còn do yếu tố giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giao thông tiện lợi và kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất xe hơi cỡ nhỏ ngày nay cũng đã được nâng cao một cách đáng kể.

**Đỗ Anh**

*Nguồn: 崔源錫 (チェ・ウオンソク) 記者*

## KINH TẾ HÀN QUỐC NĂM QUA VÀ DỰ ĐOÁN NHỮNG NĂM TỚI

Báo "nhân dân" ngày 4/10/2006 đưa tin, tối ngày 3/10/2006, tại Hà Nội, Đại sứ Hàn Quốc tại Việt Nam - ông Kim Ui Ki tổ chức tiếp khách nhân kỷ niệm lần thứ 4.339 quốc khánh Hàn Quốc. Hiện nay Hàn Quốc là nhà đầu tư lớn thứ 4 vào Việt Nam. Với tổng số vốn là 5,3 tỷ USD, kim ngạch buôn bán hai

chiều giữa hai nước trong năm 2005 đạt 4,2 tỷ USD, tăng 9 lần so với 14 năm về trước, dự kiến đến cuối năm 2006 có khả năng đạt 2 tỷ USD. Nhân dịp này, xin giới thiệu tình hình phát triển kinh tế Hàn Quốc trong thời gian qua và dự đoán của OBCD; FAZ và ZMF trong năm 2007.

Hàn Quốc đất hẹp (99313 km<sup>2</sup>), dân đông (48,3 triệu người năm 2005), trong thời gian vừa qua, kinh tế tăng trưởng liên tục, ổn định, GDP/ đầu người năm sau cao hơn năm trước, GDP cũng vậy. Ví dụ, nếu GDP/ đầu

người năm 2003 là 14,4 ngàn USD, thì năm 2005 là 20,4 ngàn USD; còn GDP năm 2003 – tăng 3,1%, thì năm 2005 – tăng 4% cơ cấu thu nhập quốc dân năm 2005 như sau:

(% GDP):

Ngành dịch vụ	50,6	Ngành năng lượng	2,1
Công nghiệp chế tạo	25,3	Công nghiệp khai mỏ	0,3
Xây dựng.....	8,2	Các ngành khác	11,0
Nông, lâm ngư nghiệp	3,0		

Các chuyên gia kinh tế FAZ cho rằng, một trong những nguyên nhân để Hàn Quốc rút ra khỏi khủng hoảng tài chính ở cuối thập niên 90 vừa qua và phát triển được kinh tế như ngày nay là do Hàn Quốc được ZMF cho vay ổn định vì lúc đó các tập đoàn “Chaebol” không còn tác động mạnh đến nền kinh tế.

“Chaebol” thực chất là các tập đoàn tài chính công nghiệp, ra đời từ thập niên 60 đến thập niên 90 thì phát triển mạnh, trở thành các công ty xuyên quốc gia. Nguồn gốc của “Chaebol” là các công ty gia đình, rồi lớn dần thành công ty của dòng tộc vì vậy sách báo Hàn Quốc gọi các công ty này là các tập đoàn đại gia (Chaebol) dưới thời Lý Thừa Vãn (1948 - 1960).

Đến năm 1960 Park Chung Hy lật đổ Lý Thừa Vãn, lấy các “Chaebol” làm nền tảng để phát triển kinh tế Hàn Quốc. Đặc điểm của Chaebol là các ngân hàng đều có các quy chế cho vay đối với các thành viên Chaebol, giữa các thành viên sản xuất trong Chaebol có thể trợ giúp tài chính chéo cho nhau theo kiểu “Nợ đồng lân”, nếu doanh nghiệp này năm nay bị thua lỗ thì lấy lãi của doanh nghiệp khác hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp bị lỗ.

Ở đây “Chaebol” được coi như Keiretsu của Nhật, nhưng giữa hai tập đoàn này có ba điểm khác nhau cơ bản:

1- Các “Chaebol” là các tập đoàn (công ty) bị đại gia chi phối; ví dụ, vào năm 1990, trong khi hầu hết các gia đình sáng lập viên hàng đầu của các Chaebol vẫn giữ quyền chi phối, kiểm soát mọi hoạt động của Chaebol, thì ở Nhật, các Keiretsu do các nhà quản lý công ty chuyên nghiệp kiểm soát;

2- Năm 1990, Hàn Quốc quy định rằng, các “Chaebol” không được mua cổ phiếu chi phối của các ngân hàng, do vậy đã gây khó khăn cho các “Chaebol” trong quan hệ với các ngân hàng. Còn ở Nhật, các Keiretsu thường làm việc các ngành hàng chi nhánh, gần như không có khó khăn gì trong việc vay mượn tiền của ngân hàng.

3- Các “Chaebol” thường thành lập các công ty con để đa dạng hóa sản phẩm nhất là các mặt hàng xuất khẩu vừa thu nạp được hết lao động mới phát sinh trong dòng tộc, vừa thu thêm ngoại tệ, nếu làm hàng xuất khẩu và tăng thu nhập cho gia đình, dòng họ. Ở Nhật, các Keiretsu thường sử dụng các đối tác bên ngoài để khai thác triệt để những lợi thế so sánh do phân công lại lao động xã hội quy mô toàn cầu mang lại cho mỗi nền kinh tế để phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế của

Nhật. Điều này cắt nghĩa tại sao hiện nay các công ty đa quốc gia (Keizetsu) Nhật có mặt khắp nơi trên thế giới (chi tiết về Chaebol xin xem thêm “nguồn gốc, lịch sử Chaebol” – TCNC “Đông Bắc Á” - số 6/06, tr 69).

Trong bài “Các tập đoàn tài chính – công nghiệp hàng đầu thế giới hiện nay”, phó giám đốc Viện các vấn đề thị trường RAN cho biết, đặc điểm đối với Hàn Quốc hiện nay là sản xuất và vốn ở đây được tập trung cao độ; một số “Chaebol” lớn đang độc quyền về một số lĩnh vực trên thị trường Hàn Quốc. Đó là những tập đoàn tài chính công nghiệp (Chaebol) có vốn khá vũng khoảng 600 triệu USD như “SamSung”, “Daewoo”, “LG”, “Kia” “Hyundai”, và “SunKyeong”, v.v.

Người kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty thành viên của “Chaebol” là sáng lập viên tập đoàn đại gia.

Đại gia kiểm tra, giám sát hoạt động của công ty đầu đàn (công ty mẹ), nắm công ty đầu đàn của tập đoàn và quỹ quản lý các cổ phiếu của các công ty khác thuộc Chaebol – Công ty mẹ (đầu đàn) kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty con.

“Chaebol” là đại diện các ngành công nghiệp chủ đạo của Hàn Quốc.

Hiện nay, chính phủ Hàn Quốc đang tấn công mạnh vào các đại gia vì phạm kỷ cương phép nước, ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đến phát triển kinh tế – xã hội – ví dụ, năm 2003, lãnh đạo tập đoàn “SK” đã bị tổng giam vì vi phạm kỷ luật tài chính nhà nước – năm 2005, lãnh đạo tập đoàn “Daewoo” cũng bị ngồi tù vì vay hàng tỷ đồng bất hợp pháp. Đầu năm 2006, Viện công tố Hàn Quốc buộc tội tổng giam một số lãnh đạo tập đoàn “Hyundai Motos” vì tham dự vụ ăn cắp 800 triệu EURO công quỹ; lãnh đạo tập đoàn “Hyundai” cũng bị ra hầu tòa vì

những vụ chi tiêu tài chính bất hợp pháp, thiếu minh bạch.

Áp lực mạnh đối với các tập đoàn “Chaebol” là chính sách nhà nước nhằm lành mạnh hóa hoạt động sản xuất kinh doanh, lành mạnh hóa nền kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Nhờ vậy, trong thời gian qua, vốn đầu tư nước ngoài vào Hàn Quốc tăng mạnh. Ví dụ, nếu ở năm 2003 – FDI vào là 3,5 tỷ USD, thì ở năm 2005 là 4,3 tỷ USD, trong khi ấy FDI vào Nhật giảm – từ 6,3 tỷ USD trong năm 2003, giảm còn 2,8 tỷ USD trong năm 2005.

Trong thời gian tới, nhiều công ty Hàn Quốc dự kiến sẽ huy động một lượng lớn vốn đầu tư của nước ngoài. Theo số liệu của ngân hàng phát triển Hàn Quốc, năm 2006, các công ty Hàn Quốc tăng chi cho xây dựng nhà xưởng và hiện đại hóa sản xuất là 8%. Ví dụ, tập đoàn “Sam Sung” dành hàng tỷ EURO để phát triển sản xuất bộ vi xử lý và sản phẩm nghe nhìn; tập đoàn “LG” đầu tư mạnh đầu tư cho nghiên cứu khoa học và sản xuất các phương tiện liên lạc, giao tiếp viễn thông; hãng giao tiếp viễn thông “SK” đang ra sức cạnh tranh với hãng “Unicom” của Trung Quốc nhằm dành ưu thế kỹ thuật cao để biến “Mobifone” thành một phương tiện nghe nhìn kiểu “Computer”-

Về lĩnh vực xây dựng, Liên đoàn xây dựng Hàn Quốc cho rằng, 6 tháng cuối năm 2006, doanh thu ngành này có thể bị giảm khoảng 7% (tương đương – 36 tỷ EURO), do vậy cả năm có thể bị giảm 76 triệu EURO. Còn theo các nhà kinh tế Đức (FAZ), nhu cầu xây dựng có thể không bị giảm (mặc dù bị lạm phát).

Về lĩnh vực nông nghiệp, Hàn Quốc hết sức quan tâm đến các trang trại và khu nông nghiệp vừa để an ninh, lương thực quốc gia, vừa giảm, hạn chế thanh niên nông thôn bỏ ruộng đồng, ra thành thị kiếm ăn, gây mất trật tự xã hội vì thế nông trại và nông dân được nhà nước trợ giúp nhiều – kể cả bảo hộ mậu dịch hàng nông sản, như đánh thuế cao vào hàng nông sản Mỹ nhập vào Hàn Quốc bình quân là 11,2% so với 3,7% thuế hàng nông sản Hàn Quốc nhập vào Mỹ - Đó là chưa kể mức độ bảo trợ sản phẩm nông nghiệp của Hàn Quốc (được nhà nước tài trợ giá hàng nông sản) cao nhất trong các nước thành viên OECD.

Hiện nay, Hàn Quốc có quan hệ buôn bán với nhiều nước trên thế giới, đã ký được Hiệp định mậu dịch tự do tay đôi với Singapo và Chi Lê, đang đàm phán loại Hiệp định này với EU, Ấn Độ và Nga; tiến trình đàm phán mậu dịch tự do với Nhật Bản tạm dừng, tháng 4/2006 đã đạt được thỏa thuận với khối ASEAN đến năm 2010 sẽ gỡ bỏ hàng rào thuế quan cho gần 90% mặt hàng xuất khẩu của Hàn Quốc vào khối này.

Hàn Quốc đặc biệt quan tâm đến thỏa thuận mậu dịch tự do với Mỹ vì theo tài liệu Viện nghiên cứu chính sách kinh tế của Hàn Quốc (KIED), nếu Hàn Quốc thỏa thuận được mậu dịch tự do với Mỹ, thì hàng năm Hàn Quốc có thể tạo thêm được 100 ngàn chỗ làm việc, giảm thất nghiệp (ở năm 2005 là 3,7%, DS – 48,3 triệu người). Năm kim ngạch buôn bán hai chiều giữa Mỹ và Hàn Quốc đạt 72 tỷ USD, trong đó, thặng dư thương mại nghiêng về Hàn Quốc – 19,8USD.

Còn các nhà kinh tế Mỹ cho biết, đa số nước Mỹ có quan hệ mậu dịch tự do song phương, như Oxtraylia, Irael, Goocdani, Maroc, Chi Lê, Singapo, Cộng hòa

Đôminich, và 6 nước Trung Mỹ, v.v. Không nước nào có tiềm năng kinh tế như Hàn Quốc. Ví dụ, hiện nay hàng năm, nếu kim ngạch xuất khẩu của Mỹ sang Cộng hòa Đôminich và 6 nước Trung Mỹ chỉ đạt 15 tỷ USD, thì sang Hàn Quốc là 26 tỷ USD. Có lẽ vì vậy mà Hàn Quốc được Mỹ coi là đối tác ngoại thương quan trọng thứ 7 của Mỹ, là đối tác kinh tế chiến lược của Mỹ ở khu vực Đông Bắc Á, là địa bàn trung tâm chuyển hàng của Mỹ vào khu vực này, còn Hàn Quốc coi Mỹ là thị trường xuất khẩu quan trọng thứ hai của Hàn Quốc. Tháng 2 năm 2006, Mỹ và Hàn Quốc đã bắt đầu đàm phán thương mại hai chiều; ngày 23/10 vừa qua vòng đàm phán này được khởi động trở lại, dự kiến ban đầu, đến tháng 3/2007 sẽ kết thúc. Nếu những thỏa thuận buôn bán hai chiều đạt được trong các vòng đàm phán giữa Mỹ và Hàn Quốc được quốc hội Mỹ thông qua (không phải sửa đổi, bổ sung) thì đến tháng 6/2006 Chính quyền Mỹ không phải bận tâm đến những thỏa thuận về buôn bán hai chiều giữa Mỹ và Hàn Quốc. Nếu được như vậy, thì hiệp định thương mại hai chiều này là hiệp định có ý nghĩa nhất trong số những hiệp định thương mại tay đôi Mỹ đã ký với các nước trong 15 năm qua.

Tuy nhiên, nhiều công ty Hàn Quốc cho rằng, nếu mở rộng cửa thị trường cho hàng hóa Mỹ tự do lưu hành trên thị trường Hàn Quốc, thì nhiều mặt hàng của Hàn Quốc, nhất là các mặt hàng nông sản, dược phẩm, kỹ thuật bán dẫn, v.v sẽ không cạnh tranh nổi với các mặt hàng cùng bán của Mỹ, và như vậy, sẽ có nhiều người mất việc làm. Do vậy, giới công đoàn Hàn Quốc cũng tuyên bố với chính phủ của mình không chấp nhận đặc huệ thương mại của Mỹ để có công ăn việc làm cho người lao động.

Mặc dù vậy, những công ty coi thị trường Mỹ là thị trường chiến lược quan trọng, thu nhập của họ phụ thuộc nhiều vào nhu cầu người tiêu dùng Mỹ, nên họ tán thành ký hiệp định thương mại tự do với Mỹ đó là các tập đoàn “Sam Sung” – “Hyundai” và “LG”.

Các chuyên gia Đức (FAZ) cho biết, hiện nay Hàn Quốc được xếp hàng thứ 21 trong số 30 nền công nghiệp hàng đầu thế giới. Tuy nhiên, năm qua tình hình bán đảo Cao Ly bất ổn, cho nên các nhà đầu tư bỏ vốn vào Hàn Quốc giảm so với năm trước. Mặc dù vậy, GDP ở năm 2005 vẫn tăng 4%, ở quý 1/2006 tăng 1,2% so với quý 4/2005. Trên cơ

sở này, Chính phủ Hàn Quốc cho rằng, GDP ở năm 2006 có thể tăng 5%. Theo Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc, do GDP ở 6 tháng cuối năm tăng chậm, cho nên ở năm 2006 có thể chỉ tăng 4,5%. Còn lạm phát, ở quý 1/2006 cao hơn quý 4/2005 là 0,6%, ảnh hưởng xấu đến nhu cầu tiêu dùng. Giá sinh hoạt ở tháng 6/2006 bình quân tăng 2,6% so với 2,4% ở tháng năm thất nghiệp bình quân năm 2005 là 3,77 so với 3,6% ở năm 2004.

Sau đây là một số chỉ tiêu kinh tế xã hội Hàn Quốc trong thời gian vượt qua và dự đoán ở năm 2006-2007.

(% tăng so với năm trước)

Chỉ tiêu \ Năm	2003	2004	2005	2006	2007
Kết dư thanh toán V/lợi (%GDP)	-	-	-	1,2	0,7
FDI vào Hàn Quốc (tỷ USD)	3,5	9,2	4,3	-	-
Thất nghiệp	3,6	3,7	3,7	3,5	3,3
Lạm Phát	4,6	3,6	2,7	2,5	3,0
GDR (%)	3,1	4,6	4,0	5,0	4,7
GDD/ người (ngàn USD)	14,4	17,6	20,4	21,1	-

Trịnh Trọng Nghĩa

- Nguồn:** - Kinh tế Hàn Quốc vẫn phát triển – Biki số 106/06. Tr 4  
 - OECR nói về FDI năm 2005 trên thế giới Biki số 88/06. Tr 2  
 - Triển vọng thương mại hai chiều Mỹ – Hàn Quốc  
 - Triển vọng các nền kinh tế chuyển đổi – Biki số 61/06. Tr 5

### DỰ TRỮ NGOẠI TỆ CỦA HÀN QUỐC

Hàn Quốc hiện có mức dự trữ ngoại tệ đáng tự hào đứng ở hàng thứ 5 trên thế giới. Tuy nhiên, người ta cũng băn khoăn không ít về mức độ vận dụng có hiệu quả nguồn dự trữ khổng lồ này. Theo xu hướng hiện nay các chính phủ đặt nhiều quan tâm đến việc vận dụng nguồn dự trữ của mình để tăng

thêm số lượng tài sản quốc gia. Cụ thể là nhiều nước chú trọng triển khai các chiến lược nhằm nâng cao nguồn thu từ dự trữ ngoại tệ bằng nhiều cách thức, chẳng hạn ngoại tệ thu được từ nhiều nguồn trong đó có xuất khẩu... sẽ được đầu tư vào cổ phiếu, chứng khoán, bất động sản... Là quốc gia có